

Bản án số: 52/2019/HS-PT
Ngày 27 tháng 6 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Tiến

Bà Phùng Thị Ái Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 23/10/1994, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, không bị tạm giam. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh D: Ông Đào Văn T - Luật sư của Công ty Luật TNHH Goodtime thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Nạn nhân Đàm Ngọc T, sinh năm 1986 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Đàm Văn L, sinh năm 1959, địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ (là bố đẻ của anh T). Có mặt.

2. Bà Ma Thị V, sinh năm 1961, địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ (là mẹ đẻ của anh T). Có mặt.

3. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990, địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ (là vợ của anh T). Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hồng G

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Đặng Đình T

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

3. Chị Trần Thị Thúy L

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

4. Ông Vũ Kim Đan

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

5. Ông Lương M T

Địa chỉ: Trạm y tế xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

6. Bà Nguyễn Thị M

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

7. Bà Bùi Thị Thanh N – sinh năm 1983

Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/5/2018, Nguyễn Mạnh D, Đàm Ngọc T, Nguyễn Hồng G, Ngô Văn Thanh, và Đặng Đình T đều ở xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ đi câu cá ở khu vực xã Y Sơn, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả nhóm đến quán thịt chó ven đường thuộc xã Y Sơn ăn cơm, uống rượu, rồi tiếp tục đi hát Karaoke, uống bia tại quán hát gần đó. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, sau khi rời quán hát, Thanh về nhà trước, còn D, T, T, G tiếp tục vào quán nhà chị Trần Thị Thúy L ở Khu 3, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ uống bia. Trong khi uống bia đã xảy ra mâu thuẫn giữa D và T, do T gọi thêm đĩa đậu rán nhưng D không đồng ý nên hai người cãi nhau, lúc đó khoảng 23 giờ, D đứng dậy đi vệ sinh sau đó quay vào thấy đĩa đậu rán đã đặt trên mặt bàn, D bực tức vì T không nghe lời nên đã dùng tay phải cầm 01 cốc thủy tinh, loại cốc uống bia có chiều cao 13 cm; đường kính miệng 07 cm; đường kính đế 06 cm; độ dày đế 02 cm; nặng 370 gam, dạng cốc có quai mà D vừa uống bia để trên mặt bàn, đánh thẳng 01 cái vào đầu của anh T, chiếc cốc vỡ rơi xuống nền nhà, làm rách da chảy máu ngón trỏ phải của D. T và G đã can ngăn đẩy D ra, sau đó D được G đưa về nhà, T được đưa đến Trạm y tế xã Đ, huyện H để kiểm tra, sơ cứu vết thương, khoảng 24 giờ T và G đưa T về nhà. Đến khoảng 05 giờ ngày 14/5/2018, thấy T hôn mê, khó thở nên gia đình đưa T đến Trung tâm y tế huyện H, sau đó tiếp tục đưa cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, đến ngày 15/5/2018 anh T tử vong.

Ny sau khi nhận được tố giác của bà Ma Thị V là mẹ đẻ của bị hại T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác định hiện trường, thu thập chứng cứ, trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết và giám định vi thể đối với anh Đàm Ngọc T.

Tại bản kết luận giám định số 83/TV/2018 ngày 06/6/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Phú Thọ kết luận (BL53-57):

“ - Nguyên nhân tử vong của Đàm Ngọc T: Chấn thương sọ não, dập não, chảy máu nhu mô não. Ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn không hồi phục.

- Cơ chế hình thành các thương tích:

+ Bầm tím, sây sát da vùng thái dương đỉnh đầu bên trái, chảy máu ngoài màng cứng, dập não, chảy máu nhu mô não, phù não: Do tác động của vật cứng vào vùng thái dương đỉnh đầu bên trái, bầm tím, sây sát da, tăng áp lực đột ngột,

làm rung lắc gây nên chảy máu ngoài màng cứng, dập não, chảy máu nhu mô não, phù não.

+ Vết thương vùng trán đỉnh thái dương bên trái, khuyết xương sọ vùng thái dương đỉnh đầu bên trái: Do bác sỹ phẫu thuật để điều trị.

+ Vết thương đỉnh đầu trái: Do bác sỹ phẫu thuật đặt dẫn lưu để điều trị”

Tại Bản Kết quả xét nghiệm mô bệnh học số 35/18/XNVT ngày 05/6/2018 kết luận (BL 58): “Tụ máu, chảy máu mô liên kết dưới da. Dập não, chảy máu nhu mô não”.

Quá trình điều tra xác định D đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho người khuyết tật khả năng vận động. Ngày 14/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện H trưng cầu giám định pháp y tâm thần và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của Nguyễn Mạnh D. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 42/2018/PYTT ngày 16/7/2018 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc xác định:

“ 1. Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1994 ở Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/5/2018, Nguyễn Mạnh D không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Nguyễn Mạnh D đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi”.

Quá trình truy tố, Luật sư bào chữa cho bị cáo D là ông Đào Văn Tuất giao nộp cho Viện kiểm sát nhân dân huyện H 01 bức ảnh. Ông Tuất trình bày đây là hình ảnh của anh Đàm Ngọc T, sinh năm 1986 ở Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ do anh Nguyễn Hồng G chụp tại trạm y tế xã Đam Thượng. Người cung cấp ảnh cho ông Tuất là chị Nguyễn Thị Trang, chị gái của bị cáo D, hiện là cán bộ Công an phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, chuyển qua mạng Zalo trong điện thoại di động, sau đó ông in ra và nộp cho Viện kiểm sát.

Ngày 22/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quyết định trả hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện H để điều tra bổ sung, yêu cầu cơ quan điều tra truy nguyên, làm rõ nguồn gốc, tính khách quan, hợp pháp và tính liên quan đến vụ án của bức ảnh do Luật sư cung cấp, đồng thời xác định có dấu vết thương tích khác so với Kết quả giám định pháp y về tử thi số 83/TV/2018 ngày 06/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Phú Thọ đối với tử thi Đàm Ngọc T hay không.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện H lấy lời khai những người làm chứng và thực nghiệm điều tra xác định:

Về nguồn gốc ảnh: Anh Nguyễn Hồng G khai bức ảnh do anh chụp lúc T đến khám và đang nằm sấp ở giường của trạm y tế xã Đ sau đó gửi ảnh qua facebook cho anh Ma Xuân Đài, sinh năm 1987, là cán bộ Công an huyện Thanh Ba (BL 206-207). Anh Đài nhận được ảnh, rồi gửi cho chị Nguyễn Thị Trang (tên gọi khác là Hồng) - chị gái D (BL 184-185). Chị Trang sau đó đã gửi bức ảnh cho Luật sư Tuất để bào chữa (BL 212).

Về nội dung bức ảnh Luật sư giao nộp cho Viện kiểm sát là ảnh màu khổ 10 x15cm, chụp phần đầu người đàn ông đang trong tư thế nằm sấp, tóc cắt ngắn, phía sau gáy phía trên có một vùng màu đỏ.

Về thương tích của bị hại Đàm Ngọc T: Sau khi bị đập cốc vào đầu, anh T được đưa đến ba cơ sở y tế gồm: Trạm y tế xã Đ, Trung tâm y tế huyện H và Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội. Thương tích vùng đầu được ghi nhận như sau:

Tại trạm y tế xã Đ, qua quan sát bằng mắt thường, Bác sĩ thấy có 01 vết xước da rớm máu tại vùng đỉnh chằm (gần đỉnh đầu), đã dùng bông thấm máu, không xử lý gì. Ngoài ra không phát hiện thương tích nào khác (BL 07, 66 và 192).

Tại Bản tóm tắt bệnh án số 144/TL-TTYT ngày 16/5/2018 của Trung tâm y tế huyện H xác định dấu vết vùng đầu của anh T khi vào viện (07 giờ 00 ngày 14/5/2018): “...Khám vùng thái dương đỉnh trái có vết xước da rớm máu” (BL51).

Tại Bản trích sao bệnh án số 2286/18/KHTH ngày 25/5/2018 của Bệnh viện Việt Đức xác định dấu vết vùng đầu của anh T khi vào viện (ngày 14/5/2018): “...Sây sát da đỉnh chằm” (BL52).

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 15/5/2018 xác định: “Thái dương đỉnh trái có vết sây sát da, rớm máu” (BL48-49).

Tại Công văn số 72/CV-TTPY ngày 01/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ xác định: “Việc sử dụng thuật ngữ trong y học khi có vết thương sọ não, thầy thuốc thường dùng các điểm gọi tên cho dễ nhớ mang tính tương đối như vùng trán đỉnh, vùng thái dương đỉnh, vùng đỉnh chằm...Trong trường hợp này Bệnh viện Việt Đức sử dụng cụm từ “ vết thương sây sát đỉnh chằm”. Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ sử dụng cụm từ “ Thái dương đỉnh đầu bên trái...” hai cách gọi này là một, chỉ tổn thương đó là vùng đỉnh đầu bên trái. Kèm theo công văn là các bản ảnh tử thi chụp các tư thế, trong đó có ảnh chụp vùng đầu tư thế nằm nghiêng quan sát vùng đầu sau gáy tử thi không có dấu vết thương tích.

Lời khai của bản thân D và những người làm chứng là chị L và anh G đều thể hiện đã nhìn thấy D dùng cốc đập 01 cái vào đầu của T và đều không xác định cụ thể đập vào vị trí nào trên đầu vì vụ việc diễn ra nhanh và bất ngờ.

Những chứng cứ thu giữ được thể hiện trong các biên bản làm việc tại Trạm y tế xã Đ, bản tóm tắt Bệnh án của Trung tâm y tế huyện H, bản trích sao bệnh án của Bệnh viện Việt Đức, Biên bản khám nghiệm tử thi cùng lời khai của người làm chứng đều xác định chỉ có 01 thương tích duy nhất tại vùng đầu bị hại Đàm Ngọc T. Kết quả quá trình điều trị và giải phẫu tử thi đều xác định chỉ có một thương tích tại vùng thái dương đỉnh đầu bên trái của bị hại Đàm Văn T và là thương tích dẫn đến tử vong, không có vết thương nào khác như dấu vết trong bức ảnh Luật sư cung cấp.

Về nguyên nhân thương tích: Quá trình điều tra xác định, cả trước, trong và sau khi bị hại T bị D đánh, không có ai khác đánh T, T không bị ngã, hay bị tác động ngoại lực gì khác lên phần đầu (ngoài giải phẫu của y học và pháp y). Cụ thể:

Trước khi bị D đánh, T đi câu cá cùng G, T; cả G, T đều khẳng định T không bị ai đánh, cũng không bị ngã, không bị thương tích gì (BL131, 135, 136, 138, 183). Sau khi bị T đánh, G, T đưa T về nhà, T không bị ngã, về đến nhà T tự mở cổng, bật điện sân đi vào nhà và vẫn tỉnh táo bình thường (BL 131, 135). Thấy T vào phòng ngủ nhưng không tắt điện sân, ông Đàm Văn L là bố đẻ T dậy thì nghe thấy T nôn khan trong buồng làm các con của T tỉnh dậy khóc, ông L nghĩ là T say rượu nên ra giếng lấy chậu vào nhưng T không nôn được. Bà Ma Thị V thấy cháu khóc cũng dậy đi vào buồng, thấy mùi rượu nồng nặc nên bà V bảo vợ T là

Phạm Thị H bế con ra giường ngoài ngủ để ông L ngủ cùng T. Khi đó T nằm ngửa chân thò ra ngoài màn nên ông L, bà V xoay người cho T nằm thẳng và kê gối vào đầu cho T, ông L thấy T thỉnh thoảng lại nôn khan nên vẫn để điện sáng ngồi trông một lúc thì nằm xuống cạnh T, do T ngáy to, thở mạnh và do bị thức giấc nửa đêm nên ông L không ngủ lại được, khoảng gần 02 giờ sáng ông L ngủ thiếp đi, đến khoảng hơn 04 giờ sáng bà V tỉnh dậy, thấy T ngáy to bất thường nên đi vào phòng kiểm tra, T vẫn nằm ngửa tại vị trí cũ, thở mạnh khác thường, người vã mồ hôi, nước mắt chảy ra. Bà V vội gọi ông L dậy lấy nước ấm lau người cho T, sau đó đưa T đi cấp cứu. Từ khi T vào nhà ngủ, cả bố, mẹ và vợ T là những người có mặt, ở cùng một nhà đều xác định T chỉ nằm giường, không đi đâu, không bị ngã (BL143, 144, 193, 200, 201, 202, 260 - 265).

Tiến hành thực nghiệm điều tra theo 02 tư thế: Bị cáo đứng và ngồi khi thực hiện hành vi đánh thương tích cho bị hại. Theo lời khai của D, D ngồi tại ghế bên trái của nạn nhân, dùng tay phải cầm quai cốc, đưa cốc ra sau, đánh Nng thân cốc theo hướng từ phải qua trái, từ sau ra trước trúng vị trí sau đầu nạn nhân, nạn nhân hơi cúi người, tay trái đặt trên mặt bàn, tay phải chống khuỷu tay vào mặt bàn. Trước khi chiếc cốc tiếp xúc vào đầu nạn nhân thì nạn nhân có quay đầu về bên trái (hơi hướng mặt về phía bị can). Thực nghiệm điều tra trên cơ sở lời khai của người làm chứng đều xác định D đứng bên trái nạn nhân, tay phải cầm cốc giơ lên cao phía trên đầu nạn nhân đánh trúng đầu nạn nhân theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước (BL229-230).

Khi mới xảy ra sự việc, Nguyễn Mạnh D khai không nhớ chính xác là đứng hay ngồi để đánh (BL 78, 79); sau đó, D thay đổi lời khai cho rằng lúc đó bị cáo ngồi dùng cốc đánh anh T (BL 92, 93, 216, 218).

Anh Đặng Đình T, Nguyễn Hồng G và chị Trần Thị Thúy L, là những người có mặt tại nơi xảy ra sự việc đều xác định việc D đứng, dùng cốc đánh vào đầu anh T (BL: 119 -125;131,132,132a, 214, 215, 226, 227, 270, 271). Các lời khai sau này anh G thay đổi lời khai cho rằng do uống nhiều rượu bia nên không xác định chính xác D đứng hay ngồi để đánh T vì sự việc diễn ra nhanh và bất ngờ (BL 206 -208).

Gia đình bị hại T đề nghị D phải bồi thường số tiền là 66.626.386 đồng, gồm chi phí điều trị và mai táng; ngoài ra, D phải trợ cấp hàng tháng cho 02 người con của anh T số tiền là 1.500.000 đồng/ tháng/01 người cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện tại, Nguyễn Mạnh D chưa bồi thường cho gia đình anh Đàm Ngọc T.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện H tạm giữ vật chứng là các mảnh vỡ không còn nguyên vẹn của chiếc cốc thủy tinh D dùng đánh vào đầu anh T gồm: 01 mảnh thủy tinh trong suốt, cong, không rõ hình, chỗ dài nhất 7,5 cm; chỗ rộng nhất 6,7cm, dày 0,3 cm, nhiều cạnh sắc nhọn; 01 mảnh thủy tinh trong suốt, cong, không rõ hình, chỗ dài nhất 9,5 cm; chỗ rộng nhất 5,8 cm; dày 0,3 cm, cạnh sắc nhọn; 05 mảnh thủy tinh trong suốt vỡ vụn, hình dạng khác nhau. Mảnh to nhất, KT: 4,2x3,5 cm; mảnh nhỏ nhất KT:2x0,8cm. Sau khi vụ việc xảy ra, chị Trần Thị Thúy L quét dọn, hót tất cả mảnh vỡ đổ ra đồng rác ngoài lề đường mép ruộng lúa nên khi truy tìm chỉ tìm được một số mảnh vỡ không còn nguyên vẹn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590, Điều 591, khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải bồi thường cho gia đình bị hại: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa của người bị thiệt hại là 14.852.386 đồng; chi phí hợp lý cho việc mai táng là 14.635.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 50.000.000 đồng cho: ông Đàm Văn L, bà Ma Thị V, chị Phạm Thị H, cháu Đàm Ngọc Diệp và cháu Đàm Diệp Chi. Tổng mức bồi thường là: 79.487.386 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải cấp dưỡng cho 02 con chưa thành niên của bị hại là Đàm Ngọc Diệp, sinh ngày 03/12/2013 và Đàm Diệp Chi, sinh ngày 30/4/2017. Mức cấp dưỡng mỗi cháu là 695.000đ/tháng, 02 cháu là 1.390.000 đồng/tháng, từ thời điểm bị hại chết là ngày 15/5/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là các mảnh của cốc thủy tinh bị vỡ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/01/2019, bị cáo Nguyễn Mạnh D kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh D đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 104 BLHS năm 1999 để xử bị cáo theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ. Chấp nhận một phần bồi thường cho bị hại. Đề nghị xử lý hành chính đối với hành vi gây mất trật tự trị an của bị cáo ở mức 500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Mạnh D kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường (BL03-05); Kết luận giám định pháp y về thương tích (BL 53-58); Biên bản thực nghiệm điều tra, Sơ đồ thực nghiệm điều tra, Bản ảnh quá trình thực nghiệm điều tra (BL229-246); Biên bản lời khai, hỏi cung bị can, bản tự khai của bị can Nguyễn Mạnh D (BL72-97; 216-218); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng (BL 119-140), cùng các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định được:

Khoảng 23h00 ngày 13/5/2018, bị cáo Nguyễn Mạnh D đã có hành vi dùng cốc thủy tinh đánh trúng đầu bị hại Đàm Ngọc T khiến cốc thủy tinh bị vỡ thành nhiều mảnh sắc nhọn, bị hại T dùng tay bo đầu, kêu đau. Hành vi của bị cáo D đã gây ra thương tích trên đầu bị hại T đồng thời bị cáo D cũng bị những mảnh sắc nhọn của cốc thủy tinh gây thương tích trên ngón tay trở phải. Bị hại T đã được sơ cứu tại Trạm y tế xã Đ; khoảng 05h00 ngày 14/5/2018, được cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện H; sau đó là Bệnh viện Việt Đức nhưng đã tử vong vào ngày 15/5/2018.

Tại bản kết luận giám định số 83/TV/2018 ngày 06/6/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Phú Thọ kết luận nguyên nhân tử vong của bị hại Đàm Ngọc T là *“Chấn thương sọ não, dập não, chảy máu nhu mô não. Ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn không hồi phục.”* với cơ chế hình thành các thương tích do *“Bầm tím, sây sát da vùng thái dương đỉnh đầu bên trái, chảy máu ngoài màng cứng, dập não, chảy máu nhu mô não, phù não: Do tác động của vật cứng vào vùng thái dương đỉnh đầu bên trái, bầm tím, sây sát da, tăng áp lực nội sọ, làm rung lắc gây nên chảy máu ngoài màng cứng, dập não, chảy máu nhu mô não, phù não.”*.

[3] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Trong quá trình sơ cứu vết thương Ny sau khi anh Đàm Ngọc T bị D dùng cốc thủy tinh đánh vào đầu, anh T được anh T và chị L đưa đến Trạm y tế xã Đ. Tại Trạm y tế xã Đ, bác sĩ Vũ Kim Đan xác định có 01 vết xước da rớm máu tại vùng đỉnh chằm gần đỉnh đầu nên đã lấy bông thấm máu mà không xử lý gì khác và cũng không phát hiện bất kỳ thương tích nào khác. Bị hại T xin ra về trong tình trạng sức khỏe chưa được bác sĩ Đan khẳng định là ổn định mà là có chỉ định tiếp tục theo dõi. Khi anh T được đưa vào cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện H thì bác sĩ khám xác định vùng thái dương đỉnh trái có vết xước da rớm máu. Tại bản trích sao bệnh án của Bệnh viện Việt Đức cũng xác định anh T có sây sát da đỉnh chằm. Tại Biên bản khám nghiệm tử thi Đàm Ngọc T ngày 15/5/2018 xác định: *“Thái dương đỉnh trái có vết sây sát da, rớm máu”*. Căn cứ vào các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra như kết quả chụp CT Scanner sọ não của Trung tâm y tế H, trích sao bệnh án của Bệnh viện Việt Đức, kết luận giám định về tử thi đều xác định nạn nhân Đàm Ngọc T chỉ có một thương tích duy nhất tại vùng đỉnh đầu trái.

Căn cứ sự phù hợp giữa lời khai của bị cáo và lời khai của người làm chứng, xác định được trong khoảng thời gian từ khi bị cáo dùng cốc thủy tinh gây thương tích vùng đầu cho bị hại vào khoảng 23h00 ngày 13/5/2018 cho tới khi bị hại tử vong vào ngày 15/5/2018 thì bị hại không bị ngã hay bị ai tác động gây thương tích nào khác ngoài việc phẫu thuật của các bác sĩ.

Như vậy đã xác định được hành vi dùng chiếc cốc thủy tinh hung khí nguy hiểm đánh vào đầu bị hại Đàm Ngọc T của bị cáo Nguyễn Mạnh D đã gây vết thương sây sát da vùng thái dương đỉnh trái của bị hại và gây chấn thương sọ não, dập não, chảy máu nhu mô não bên trong dẫn tới việc bị hại ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn không hồi phục và tử vong.

[3.2] Đối với bức ảnh chụp người đàn ông nằm sấp có vùng màu đỏ sau gáy do luật sư xuất trình không xác định được danh tính người đó là ai. So sánh với các bản ảnh chụp nạn nhân Đàm Ngọc T không phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về tử thi, không phù hợp với các bản ảnh tử thi chụp các tư thế, trong đó có ảnh chụp vùng đầu tư thế nằm nghiêng, quan sát vùng đầu sau gáy tử thi không có

dấu vết thương tích (Bản ảnh tử thi chụp lúc 14 giờ 03 phút ngày 15/5/2018, Bút lục số 180). Nên không có đủ cơ sở để kết luận đó là ảnh chụp vùng đầu anh T tại Trạm y tế xã Đ vào ngày 13/5/2018.

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh D không cung cấp được thêm chứng cứ, tình tiết mới nào để chứng M mình không thực hiện hành vi phạm tội. Những người làm chứng đều khẳng định chính bị cáo đã dùng chiếc cốc thủy tinh đánh vào đầu của anh T đã gây thương tích cho anh T. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh D về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo Điểm a Khoản 4 Điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đúng pháp luật.

[4] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D không có căn cứ để chấp nhận, nên giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên tòa là phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh D về việc áp dụng pháp luật và hình phạt không phù hợp với thời gian và tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

[7] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nhưng bị cáo Nguyễn Mạnh D là người khuyết tật nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm, án phí cấp dưỡng và án phí dân sự.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3] Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590, Điều 591, khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải bồi thường cho gia đình bị hại:

Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa của người bị thiệt hại là 14.852.386 đồng.

Chi phí hợp lý cho việc mai táng là 14.635.000 đồng.

Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 50.000.000 đồng cho: ông Đàm Văn L, bà Ma Thị V, chị Phạm Thị H, cháu Đàm Ngọc Diệp và cháu Đàm Diệp Chi.

Tổng mức bồi thường làm tròn là: 79.487.000đ (Bảy mươi chín triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải cấp dưỡng cho 02 con chưa thành niên của bị hại là Đàm Ngọc Diệp, sinh ngày 03/12/2013 và Đàm Diệp Chi, sinh ngày 30/4/2017. Mức cấp dưỡng mỗi cháu là 695.000đ (Sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng)/tháng, 02 cháu là 1.390.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng)/tháng, từ thời điểm bị hại chết là ngày 15/5/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Tịch thu để tiêu hủy:

01 mảnh thủy tinh trong suốt, không rõ hình, chỗ dài nhất 7,5 cm; chỗ rộng nhất 6,7cm, dày 0,3 cm, nhiều cạnh sắc nhọn;

01 mảnh thủy tinh trong suốt, không rõ hình, chỗ dài nhất 9,5 cm; chỗ rộng nhất 5,8 cm; dày 0,3 cm, nhiều cạnh sắc nhọn;

05 mảnh thủy tinh trong suốt vỡ vụn, hình dạng khác nhau. Mảnh to nhất, KT: 4,2x3,5 cm; mảnh nhỏ nhất KT: 2x0,8cm.

(Vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Phú Thọ ngày 04/12/2018).

[4] . Về án phí: điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm, án phí cấp dưỡng và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Mạnh D.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- CA, VKSND tỉnh;
- TA; VKSND; CA; Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành